

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 2241/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 10 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng cho dự án và điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài thực hiện trong các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3231/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2018;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại Tờ trình số 47/TTr-BQLKKT ngày 20 tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng cho dự án và điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài thực hiện trong các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh. (có phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và đơn vị có liên quan:

1. Gửi phương án đơn giản hóa hoặc sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh cho các Bộ, ngành Trung ương xem xét, quyết định sau khi được UBND tỉnh thông qua.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính sau khi được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục nêu trên.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành và đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 47

- Như Điều 5;
- Cục kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; KSTT;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

CHUNG

65.



Trần Văn Chiến



Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

I. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng cho dự án

1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này từ 30 ngày làm việc xuống còn 20 ngày làm việc.

Lý do: Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 20 ngày làm việc là Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã hoàn thành việc cấp giấy phép xây dựng cho cá nhân, tổ chức theo yêu cầu. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm nhiều thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị bỏ thành phần hồ sơ là bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình tại Khoản 4, Điều 10 của Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

Lý do: Thành phần hồ sơ quy định tại Khoản 4, Điều 10 của Thông tư số 15/2016/TT-BXD, bị trùng lặp so với 01 thành phần hồ sơ được quy định tại Điều 15 của Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung điểm e, Khoản 1, Điều 102, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Bãi bỏ Khoản 4, Điều 10, Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **1.921.000** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **1.668.000** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **253.000** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **13,17%**.

II. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài

1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết đối với thủ tục hành chính này từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc.

Lý do: Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 20 ngày làm việc là Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đã hoàn thành việc điều chỉnh giấy phép đầu tư cho cá nhân, tổ chức theo yêu cầu. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm nhiều thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị mẫu hóa lại mẫu **I.7** (Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư) theo hướng đơn giản hơn và nên bỏ việc quy định thành phần hồ sơ là bản sao các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp trong mẫu **I.7** (*mục 2, phần V*) Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT.

Lý do: Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh (quy định tại mẫu **I.7** (*mục 2, phần V*) Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) đã được nêu trong tờ khai Văn bản đề nghị điều chỉnh và có quy định rõ nhà đầu tư phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của thông tin. Do đó, không cần thiết phải yêu cầu nộp thêm bản sao của các giấy tờ nêu trên.

2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 39, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ; Sửa đổi mẫu **I.7** (*mục 2, phần V*) Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **607.200** đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **506.000** đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: **101.200** đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **16,67%**.